

**CTY CP CHẾ BIẾN GỖ THUẬN AN**

QL13 Thuận Giao - Thuận An - Bình Dương

ĐT 0650 718031 Fax 0650 718026

Email : info@tac.com.vn Website : www.tac.com.vn

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT - QUÝ I NĂM 2008**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 3 năm 2008

(ĐVT: đồng)

STT	Nội dung	Số dư cuối Quý I/08	Số dư đầu năm
I	Tài sản ngắn hạn	91.557.832.060	108.330.261.406
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	4.702.359.404	10.782.861.980
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	22.068.819.000	26.548.819.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	26.189.245.307	21.775.253.815
4	Hàng tồn kho	33.789.076.895	44.283.257.626
5	Tài sản ngắn hạn khác	4.808.331.454	4.940.068.985
II	Tài sản dài hạn	91.294.803.293	91.446.698.143
1	Các khoản phải thu dài hạn	-	-
2	Tài sản cố định	83.609.586.119	83.749.319.549
	* TSCĐ hữu hình	83.064.176.165	82.610.295.969
	* TSCĐ vô hình	-	-
	* TSCĐ thuê tài chính	-	-
	* Chi phí XDCB dở dang	545.409.954	1.139.023.580
3	Bất động sản đầu tư	-	-
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	7.438.111.250	7.438.111.250
5	Tài sản dài hạn khác	247.105.924	259.267.344
III	Tổng tài sản	182.852.635.353	199.776.959.549
IV	Nợ phải trả	28.026.435.326	92.682.452.007
1	Nợ ngắn hạn	28.017.547.751	92.678.894.369
2	Nợ dài hạn	8.887.575	3.557.638
V	Vốn chủ sở hữu	154.826.200.027	107.094.507.542
1	<u>Vốn chủ sở hữu</u>	<u>151.465.778.039</u>	<u>105.170.807.972</u>
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	104.000.000.000	84.077.500.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	41.982.000.000	10.153.995.000
	- Cổ phiếu quỹ	(1.821.099.112)	-
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-
	- Các quỹ	4.348.660.554	2.817.265.840
	1. Quỹ đầu tư phát triển	2.014.733.950	1.225.751.593
	2. Quỹ dự phòng tài chính	2.333.926.604	1.591.514.247
	3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	-	-
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.956.216.597	8.122.047.132
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	-	-
2	<u>Nguồn kinh phí và quỹ khác</u>	<u>3.360.421.988</u>	<u>1.923.699.570</u>
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	3.360.421.988	1.923.699.570
	- Nguồn kinh phí	-	-
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	-	-
VI	Tổng nguồn vốn	182.852.635.353	199.776.959.549

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
QUÝ I

STT	Chỉ tiêu	Năm Nay	Năm Trước
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	41.908.992.297	39.094.770.008
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	41.908.992.297	39.094.770.008
4	Giá vốn hàng bán	37.695.849.199	34.155.136.065
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.213.143.098	4.939.633.943
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1.151.097.830	1.056.483.789
7	Chi phí tài chính	-	-
8	Chi phí bán hàng	547.773.314	197.112.126
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.496.822.515	1.051.936.091
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	3.319.645.099	4.747.069.515
11	Thu nhập khác	80.682.500	343.905.838
12	Chi phí khác	52.112.769	1.140.140
13	Lợi nhuận khác	28.569.731	342.765.698
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.348.214.830	5.089.835.213
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	391.998.233	487.466.739
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.956.216.597	4.602.368.474
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	284	547

Bình Dương, ngày 18 tháng 4 năm 2008

Giám đốc